

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2024/HSST

Ngày 10/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tô Huy Bân

Bà Nghiêm Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 59/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Đức H, sinh năm 1983; HKTT: **Xóm N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Hoàng Quang H1**, sinh năm 1959 và bà **Hoàng Thu D**, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn; Có vợ là **Hoàng Thị B**, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 07/2011/HSST ngày 28/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xử phạt **H** 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 06/01/2013, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

+ Tại bản án số 05/2014/HSST ngày 20/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt **H** 04 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 31/8/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

+ Ngày 29/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng khởi tố vụ án hình sự. Ngày 08/9/2023 khởi tố bị can đối với Hoàng Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 20/11/2023 ra Quyết định truy nã đối với Hoàng Đức H.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, tại khu vực đường làng thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Y phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang Hoàng Đức H sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: xóm N, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay phải của Hoàng Đức H 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. H khai là ma túy Heroine vừa mua được, mục đích để sử dụng.

Ngày 27/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 189 trưng cầu Phòng K, Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ được của H.

Tại bản kết luận giám định số: 479/KL-KTHS ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc có khối lượng là 0,1112 gam; Là ma túy; Loại ma túy: H (Heroine) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Với nội dung trên, bản cáo trạng số: 55/CT-VKSYP ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Phong để xét xử bị cáo Hoàng Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 12 giờ ngày 27/01/2024, H thuê xe ôm của người không quen biết đi từ khu công nghiệp H đến thôn Đ, xã Đ xuống xe và trả tiền người lái xe ôm. Sau đó, bị cáo đi đến đoạn đường làng thuộc thôn Đ tìm mua ma túy thì gặp một người thanh niên không quen biết. Bị cáo hỏi người này: “Anh có ma túy Heroin không, bán cho em 200.000 nghìn”. Người thanh

niên trả lời: “Có”. Bị cáo đưa cho người thanh niên 200.000 đồng. Người này cầm tiền và đưa lại cho bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Bị cáo cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải định đi tìm nơi sử dụng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Còn người lái xe ôm và người thanh niên bán ma túy cho bị cáo bỏ đi đâu không biết.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Đức H2** tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo **Hoàng Đức H** từ 20 tháng đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy còn lại sau giám định và 01 que thử nước tiểu.

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi âm lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các nội dung khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện Y**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, tại khu vực **đường L, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh**, **Công an huyện Y** phối hợp với **Công an xã Đ** kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang **Hoàng Đức H** đang tàng trữ trái phép 0,1112 gam Heroin, mục đích để sử

dụng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo **Hoàng Đức H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong xã hội, gây tác hại cho sức khỏe người sử dụng, nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2011, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 07/2011/HSST ngày 28/7/2011; Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 05/2014/HSST ngày 20/01/2014. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ 02 bản án trên và được xóa án tích. Đến năm 2023, **Hoàng Đức H** bị Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, tỉnh Cao Bằng khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã bị phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học, không đi cải tạo, cai nghiện, không tu chí làm ăn mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm và 01 que thử nước tiểu của bị cáo **H** là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ 01 đĩa ghi âm lời khai của bị cáo **H**.

[7] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **H**.

[8] Liên quan trong vụ án còn có người lái xe ôm chở H đi mua ma túy và người bán ma túy cho H. Tuy nhiên, H không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Hoàng Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Hoàng Đức H 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong mẫu vật ma túy còn lại sau giám định và 01 phong bì thư niêm phong que thử nước tiểu của bị cáo H.

(Vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024 giữa Công an huyện Y với Chi cục THADS huyện Y).

Lưu hồ sơ 01 đĩa ghi âm lời khai của bị cáo H.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Đức H.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Huy Bân

Nghiêm Thị Hiền

Vũ Thu Trang

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Chi cục THADS huyện Yên Phong;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS, VP.*

Vũ Thu Trang